TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:12/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28- 4 - 2021
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Bích Thuỷ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đinh Xuân Phầu
2. Bà Nguyễn Thị Minh Hoa

***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà*:** Ông Phan Quang Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 về việc ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐST- DS ngày 17 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên toà số 03/2021/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021 và Thông báo xét xử số 06 ngày 14/4/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ L - Sinh năm: 1992

Nơi ĐKNKKTT: Thôn B, xã Quảng H, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Quảng H, huyện Quảng Trạch - Quảng Bình. (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Viết L - Sinh năm: 1992

Nơi ĐKNKTT: Thôn G, xã H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 15/9/2020, bản tự khai ngày 11/11/2020 và tại phiên toà nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ L trình bày: Chị và anh Nguyễn Viết L tìm hiểu yêu nhau và kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại uỷ ban nhân dân xã Quảng H, huyện Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình ngày 30/ 11//2016. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng chung sống với nhau tại thôn

B, xã H huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Thời gian này anh L là bộ đội biên phòng đóng quân tại R. Còn chị L là nhân viên y tế trường Tiểu học số 4 xã H, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Đến tháng 7 năm 2017 thì giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và đỉnh điểm của sự mâu thuẫn là lúc anh Lãm sa chân vào cờ bạc, đề đóm, bỏ bê vợ con gia đình. Vợ chồng bắt đầu sống ly thân từ tháng 02 năm 2018 cho đến nay. Trong thời gian ly thân hai bên bỏ mặc không liên lạc với nhau và không ai quan tâm lẫn nhau. Chị L ở tại thôn B, xã H, Quảng Trạch với gia đình ngoại, còn anh Lãm có hộ khẩu tại thôn G, xã H, Tuyên Hoá, Quảng Bình nhưng sau khi bị kỷ luật và ra khỏi ngành anh Lãm ở đâu và làm gì thì chị L đều không biết. Hiện nay chị L và anh L tình cảm vợ chồng không còn, thời gian ly thân đã lâu, nên chị L có nguyện vọng xin ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung của vợ chồng: Theo lời trình bày của chị L : Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 25/4/2017, hiện nay cháu đang ở với chị L và gia đình ngoại tại thôn B, xã H, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Sau khi ly hôn nguyện vọng của chị L là tiếp tục được nuôi con và có yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi con trưởng thành. Hiện tại chị là nhân viên bán siêu thị tại huyện Quảng Trạch,tỉnh Quảng Bình thu nhập mỗi tháng 3.500.000 đồng.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Không có, nên chị L không yêu cầu toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết anh Nguyễn Viết L đều vắng mặt không rõ lý do, nên Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá không thể tiến hành việc hoà giải cho các bên đương sự theo thủ tục được.

Ngày 06/01/2021, Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã đến tại trụ sở UBND xã H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình và trực tiếp đến nhà bà Hoàng Thị Ph (là mẹ đẻ của anh Nguyễn Viết L) để xác minh quan hệ hôn nhân của anh Nguyễn Viết L và chị Trần Thị Mỹ L . Bà Hoàng Thị Ph cho biết:

Anh Nguyễn Viết L và chị Trần Thị Mỹ L tìm hiểu và kết hôn với nhau tự nguyện, không bị ai ép buộc. Anh L trước đây là bộ đội còn chị L làm y tế học đường tại xã H, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Quảng Trạch vào ngày 30/11/2016 và có tổ chức lễ cưới ở hai bên gia đình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại nơi anh Lãm công tác ở xã H, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh L ham chơi bời, cờ bạc, số đề bỏ bê gia đình, thiếu trách nhiệm với vợ con nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Tuy nhiên một phần cũng do chị L thường nghe bên ngoại tác động nên cũng ảnh hưởng đến tình cảm của vợ chồng. Thời gian anh L đi học tại Hà Nội khoảng 03 tháng anh L đã sa vào chơi đề, cá độ bóng đá dẫn đến nợ nần nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân với nhau từ năm 2018 cho đến nay, thỉnh thoảng anh L có về gia đình ngoại thăm con, chị L vẫn lên gia đình nội vào các dịp giỗ, tết nhưng gia đình nhận thấy vợ chồng thực sự không còn tình cảm, hai bên không quan tâm và bỏ mặc nhau từ đó cho đến nay. Hiện tại chị Lành có yêu cầu ly hôn anh Lãm, gia đình không có ý kiến gì mà tuỳ thuộc vào nguyện vọng

của vợ chồng. Vừa qua, gia đình có nhận được 2 Giấy triệu tập và Thông báo hoà giải của Toà án gửi cho anh L về việc chị L xin ly hôn anh L. Tuy nhiên hiện tại anh L đang đi làm ăn ở Campuchia nên gia đình không thể thông báo cho anh L biết, anh L chỉ gọi điện thoại về, không cho gia đình biết địa chỉ nơi ở cụ thể của anh L ở Campuchia nên gia đình không biết thông tin của Lãm như thế nào để cung cấp cho Toà án biết. Trước khi anh L đi Campuchia làm ăn (vào khoảng tháng 5/2020), Lãm có trao đổi với gia đình, vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng gia đình không nên can thiệp mà để các con tự quyết định với nhau. Vì vậy gia đình không có ý kiến gì về việc ly hôn của vợ chồng.

Về con chung: Bà Hoàng Thị Phương cho biết: Vợ chồng anh L chị Lành có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 25/4/2017, hiện tại đang ở với chị L tại gia đình ngoại, gia đình đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản và công nợ chung.

Sau khi xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh Nguyễn Viết L và chị Trần Thị Mỹ L, Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và niêm yết các văn bản tố tụng tại UBND xã H nơi cư trú của anh Nguyễn Viết L và gửi công văn đến Phòng quản lý xuất nhập cảnh, công an tỉnh Quảng Bình để xác minh thông tin xuất nhập cảnh đi Căm Pu Chia của anh Nguyễn Viết L. Ngày 14/4/2021 phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Bình đã có công văn trả lời cho Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, kết quả xác minh: Tại hệ thống CSDL xuất nhập cảnh không có thông tin cấp hộ chiếu và xuất nhập cảnh của anh Nguyễn Viết L. Như vậy đã xác định được anh Nguyễn Viết L không xuất cảnh đi làm ăn tại Căm Pu Chia như gia đình cung cấp thông tin. Tuy nhiên hiện tại anh Lãm vắng mặt tại địa phương nơi có hộ khẩu thường trú. Việc anh L không về toà án trong suốt quá trình giải quyết vụ án là cố tình vắng mặt và trốn tránh pháp luật, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Tại phiên toà anh Nguyễn Viết L vẫn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại nơi thường trú và được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Phía chị Trần Thị Mỹ L vẫn giữ nguyên yêu cầu và nguyện vọng được ly hôn với anh Nguyễn Viết L vì mâu thuẫn vợ chồng kéo dài không khắc phục được, vợ chồng ly thân đã lâu tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên không thể trở lại đoàn tụ.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán đã tuân thủ các qui định của pháp luật. Tại phiên toà Hội đồng xét xử gồm một Thẩm phán và hai Hội thẩm nhân dân đã tiến hành hỏi đúng thứ tự và nguyên tắc theo qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Thư ký phiên toà đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình. Về phía các đương sự: Nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ L có mặt, chấp hành pháp luật, hợp tác với Toà án. Bị đơn anh Nguyễn Viết L trong suốt quá trình giải quyết vụ án vắng mặt và tại phiên toà vẫn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Toà án niêm yết giấy triệu tập tại nơi cư trú (Uỷ ban nhân dân xã H) đến lần thứ hai. Bị đơn không chấp hành pháp luật, thiếu sự hợp tác với Toà án. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân : Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn của chị Trần Thị Mỹ L, để xử cho chị Trần Thị Mỹ L được ly hôn vắng mặt anh Nguyễn Viết L.

Về con chung của vợ chồng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cho chị Trần Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 25/4/2017. Đồng thời cần áp dụng Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình, buộc anh Nguyễn Viết L có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2021 đến khi cháu Nguyễn Ngọc Bảo A trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không có, nên không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Mỹ L phải chịu 300.000đồng án phí theo qui định của pháp luật.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Nguyễn Viết L phải chịu 300.000đồng theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Trần Thị Mỹ L và anh Nguyễn Viết L kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện Quảng Trạch, nơi có hộ khẩu thường trú của chị Lành nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu tình cảm vợ chồng đầm ấm hạnh phúc được khoảng 03 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thiếu sự thông cảm và chia sẻ trách nhiệm với nhau trong cuộc sống. Anh Nguyễn Viết L sa vào cờ bạc, số đề, bỏ bê vợ con và gia đình nên vợ chồng sống ly thân với nhau từ năm 2018 cho đến nay, hai bên bỏ mặc không quan tâm lẫn nhau.

Trong suốt quá trình Toà án giải quyết vụ án anh Nguyễn Viết L không đến Toà án, mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, thiếu sự hợp tác với Toà án nên Toà án không thể tiến hành hoà giải để vợ chồng trở về đoàn tụ. Tại phiên toà anh Nguyễn Viết L tiếp tục vắng mặt không có lý do. Khi vợ chồng mâu thuẫn anh L không cố gắng khắc phục khuyết điểm để hàn gắn tình cảm vợ chồng đã bị rạn nứt mà bỏ đi làm ăn xa không trở về địa phương và gia đình, không có thiện chí để níu kéo tình cảm mà để mặc cho tình trạng vợ chồng ngày càng trầm trọng.

Tại phiên toà hôm nay chị Trần Thị Mỹ L có nguyện vọng tha thiết xin được ly hôn với anh Nguyễn Viết L vì mâu thuẫn vợ chồng kéo dài không khắc phục được. Vợ chồng sống ly thân với nhau đã lâu, đến nay tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên không thể trở lại tiếp tục chung sống.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình bền vững hạnh phúc

không đạt được.Vợ chồng sống ly thân với nhau đã lâu, hai bên bỏ mặc không quan tâm lẫn nhau. Hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn. Nếu duy trì cuộc hôn nhân này sẽ không có lợi cho cả hai phía, đặc biệt là đối với chị L. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Trần Thị Mỹ L là chính đáng. Vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn của chị Trần Thị Mỹ L và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xử cho chị Trần Thị Mỹ L được ly hôn vắng mặt anh Nguyễn Viết L là phù hợp.

[2] Về con chung của vợ chồng: Theo lời trình bày của chị Trần Thị Mỹ L và qua xác minh tại gia đình anh NguyễnViết L, vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 25/4/2017, hiện nay đang ở với chị L và gia đình ngoại tại Thôn H, xã Quảng H, huyện Quảng Trạch. Chị L có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con, Quá trình giải quyết chị L có yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đ (hai triệu đồng) nhưng tại phiên toà chị L không có yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên qua phân tích của Hội đồng xét xử chị L có yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 03 triệu đồng đến khi con trưởng thành. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con của chị L là hoàn toàn chính đáng, hiện tại cháu Nguyễn Ngọc Bảo A còn nhỏ, cần sự nuôi dưỡng, chăm sóc của người mẹ. Tuy nhiên xét thấy yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị L là chưa phù hợp, hiện tại anh L là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy cần xem xét mức cấp dưỡng nuôi con cho phù hợp và cần giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng con là Nguyễn Ngọc Bảo A, đồng thời áp dụng Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình buộc anh Nguyễn Viết L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) đến lúc con Nguyễn Ngọc Bảo A trưởng thành đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Chị Trần Thị Mỹ L không có yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Mỹ L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá theo biên lai số 0007965 ngày 13 tháng 10 năm 2020 nay phải chịu toàn bộ khoản án phí.

[5] Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Nguyễn Viết L phải chịu 300.000đ theo qui định của pháp luật.

Từ những căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn của chị Trần Thị Mỹ L đối với anh Nguyễn Viết L cho chị Trần Thị Mỹ L được ly hôn vắng mặt anh Nguyễn Viết L.

2. Về con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83,và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình xử: Giao cho chị Trần Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con là Nguyễn Ngọc Bảo A , sinh ngày 25/4/2017. Áp dụng Điều 107, Điều 110, Điều

116 và Luật Hôn nhân và Gia đình buộc anh Nguyễn Viết L có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2021 đến khi cháu Nguyễn Ngọc Bảo A đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con, một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Chị Trần Thị Mỹ Lh không yêu cầu Toà án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Mỹ L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá theo biên lai số 0007965 ngày 13 tháng 10 năm 2020 nay phải chịu toàn bộ và được khấu trừ hết số tiền trên. Vậy chị Trần Thị Mỹ L đã nộp đủ án phí.

5. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Viết L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử (ngày 31 /03/2021). Riêng anh Nguyễn Viết L có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã H, huyện Tuyên Hoá nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh Nguyễn Viết L.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Đương sự;
- UBND xã Đồng Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thuỷ